TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2018/DS-PT
Ngày 07-02-2018
"V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Nhung
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Vương
Ông Trần Quang Cường

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hà Thanh Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh: Ông Nguyễn Quốc An - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 06 và ngày 07/02/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 65/2017/TLPT-DS ngày 28/11/2017 về việc *"Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm ".*

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DS-ST ngày 19/10/2017 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 111/2017/QĐ-PT ngày 15/12/2017; Quyết định hoãn phiên toà số 05/2018/QĐ-PT ngày 12/01/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Mạc Văn Đ** – sinh năm 1955
Địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
Có mặt.

Chị **Bùi Thị Q** – sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
Có mặt.

Bị đơn: Ông **Hà Duy C** – sinh năm 1935
Có mặt.

Anh **Hà Duy M** – sinh năm 1978
Có mặt.
Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Hà Duy C: Luật sư **Hà Thị X**– Công ty luật L – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Tầng 10 tòa nhà T, số 2A đường V, phường Lê Đại H, quận T, TP. Hà Nội. Có mặt.

Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Mạc Văn Đ và chị Bùi Thị Q; Bị đơn ông Hà Duy C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn ông Mạc Văn Đ trình bày: Chiều ngày 03/12/2016, gia đình ông gồm ông, chị Q, anh S, anh B và anh S1 chuẩn bị công việc tâm linh cho con trai trên mảnh đất đồi gần khu quy hoạch nghĩa trang ở xã T và liền kề với khu đất đồi của gia đình bị đơn. Khi ông vừa lên tới chỗ xây mộ thì ông Hà Duy C đã ngồi ở đó, tay cầm gậy gỗ, thấy ông tới nơi ông C quát to "Thằng nào chỉ xây chỗ này". Ông trả lời là chỉ xây trên đất nhà mình nhưng chưa dứt câu thì ông C quát "Chúng mày thích đánh nhau hả" và đứng dậy vung gậy vụt liên tục vào người ông. Cùng lúc đó anh Hà Duy M ngồi ở đống gạch gần đó thấy con dâu ông là chị Bùi Thị Q đi tới liền cầm mỗi tay một viên gạch đỏ đập vào đầu và gáy của chị Q. Vừa lúc đó con ông là anh Mạc Văn B và cháu ông là anh Mạc Văn S khiêng quách vào tới nơi, thấy vậy thì B chạy tới ngăn ông C còn S ngăn anh M. Anh Mạc Hồng S ở ngoài gọi điện cho người nhà nhờ báo công an xã. Sau đó công an đến hiện trường và đưa ông đi nhập viện điều trị, kết quả giám định thương tích của ông là bị thiệt hại 3% sức khỏe. Ông Đ yêu cầu Tòa án buộc ông C phải bồi thường thiệt hại vì đã xâm phạm sức khỏe của ông.

Nguyên đơn chị Bùi Thị Q trình bày: Chiều ngày 03/12/2016, chị lên chỗ mảnh đất đồi gần khu quy hoạch nghĩa trang ở xã T để làm công việc tâm linh cho em trai, tại đây ông C và anh M đã chửi mắng chị và ông Đ, sau đó chị bị anh M cầm gạch đập mạnh vào đầu choáng ra không biết gì. Sau đó công an xã lên và chị được đi nhập viện điều trị, kết quả giám định thương tích của chị là bị thiệt hại 3% sức khỏe. Chị Q yêu cầu Tòa án buộc anh M phải bồi thường thiệt hại vì đã xâm phạm sức khỏe của chị.

Theo hồ sơ nộp lên Tòa án 02 nguyên đơn yêu cầu bồi thường các khoản sau:

1. Tiền viện phí đã trừ bảo hiểm và tiền ở trạm y tế xã của Đ và chị Q: 1.133.324 đồng;
2. Tổn thất tinh thần của ông Đ và chị Q: 5.000.000 đồng;
3. Tiền taxi từ trạm y tế ra viện của ông Đ và chị Q: 80.000 đồng;
4. Tiền taxi đi và về từ viện tỉnh của ông Đ và chị Q: 2.800.000 đồng;
5. Tiền chị Q ra viện đi taxi về: 1.435.000 đồng;
6. Tiền ông Đ và chị Q đi xe khách về trung tâm giám định và tiền đi xe ôm hai lượt đi và về: 450.000 đồng;
7. Tiền điện thoại di động của ông Đ bị đập vỡ: 500.000 đồng;
8. Tiền mua mật gấu xoa bóp của ông : 500.000 đồng;

9. Tiền ăn của ông Đ, chị Q và một người chăm sóc trong 40 ngày: 40 ngày x 60.000 đồng = 2.400.000 đồng;
10. Tiền công ông Đ trong thời gian điều trị không đi làm được: 17 ngày x 100.000 đồng = 1.700.000 đồng;
11. Tiền công chị Q trong thời gian điều trị không đi làm được: 06 ngày x 200.000 đồng = 1.200.000 đồng.
12. Tiền công người chăm sóc ông Đ: 17 ngày x 200.000 đồng = 3.400.000 đồng.

Tổng cộng: **20.598.324 đồng**.

Bị đơn ông Hà Duy C trình bày: Ngày 03/12/2016 tại khu đất đồi mà nhà ông đang sản xuất, có gia đình bố con ông Đ tự ý đưa mộ con trai ông Đ vào chôn cất. Lúc ấy chỉ có anh Hà Duy M có mặt ở đấy giải quyết tranh chấp, hai bên xảy ra xô xát sau đó M bị đánh ngất xỉu tại chỗ. Khi ông đang ở nhà thì vợ ông giục ông lên xem tình hình thế nào. Ông đến nơi thì thấy con ông là anh M đang nằm ngất xỉu. Sau đó con gái ông là chị Hà Thị B cũng lên và đi báo công an. Ông không tham gia vào việc đánh nhau và không được chứng kiến quá trình 02 bên đánh nhau. Ông không đồng ý bồi thường vì cho rằng mình không tham gia vào việc xô xát giữa 02 bên, khi ông lên thì mọi việc đã xong xuôi rồi.

Bị đơn anh Hà Duy M trình bày: Ngày 03/12/2016 trong lúc anh đang đi xem vườn thì thấy gia đình ông Đ đã đào đất để chuyển hài cốt con trai ông Đ vào khu vực thuộc vườn nhà anh. Khi gặp gia đình ông Đ anh không đồng ý cho họ chuyển hài cốt vào nên hai bên xô xát, lúc ấy bố anh là ông C chưa có mặt ở đấy. Tại phiên tòa anh không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Q vì cho rằng mình không đánh chị Q mà khi xô xát chị Q bị người nhà của chị đập nhầm. Còn về thương tích của ông Đ anh M cho rằng đây là do ông Đ tự ngã chứ không ai gây thương tích cho ông Đ cả.

Người làm chứng anh Mạc Văn S trình bày trong bản tự khai như sau: Ngày 03/12/2016, anh được chú mình là ông Đ nhờ lên đổi vận chuyển vật liệu xây lăng cho con ông Đ. Lúc đi có ông Đ, chị Q, anh B, anh S và em S1. Khi đến nơi thì đường vào chỗ xây lăng đã bị đào hố chặn lại nên ô tô không vào được nữa. Mọi người phải xuống khiêng tay từ ngoài đường chính vào. Khi khiêng lượt đầu tiên vào thì đã thấy hai bố con ông C và anh M ngồi đó. Ông C còn hỏi anh khiêng cái này vào đây để làm gì, anh trả lời là khiêng lên để xây lăng sau đó quay ra khiêng lượt thứ hai. Khi anh và anh B, em S1 đang khiêng lượt thứ hai gần đến nơi thì nghe tiếng "Anh S ơi cứu em" của chị Q, anh chạy vào thì thấy M đang cầm gạch đuổi theo Q và đập vào đầu và lưng Q, còn bên trong ông C cầm gậy gỗ vụt liên tục vào người ông Đ. Anh vội chạy vào can M, còn B chạy vào can ông C. Sau đó công an xã lên giải quyết.

Người làm chứng anh Mạc Văn B trình bày: Chiều ngày 03/12/2016 anh cùng gia đình chuẩn bị công việc tâm linh cho em mình trên khu đất đồi nơi xảy ra

xô xát với bị đơn, khi gần vào đến nơi để hài cốt thì thấy đường bị đào lên khiến ô tô không vào được, anh và mọi người phải xuống khiêng tay quách vào bên trong. Khi khiêng lần thứ nhất vào thì thấy ông C, anh M ngồi đấy nhưng chưa xảy ra xô xát. Khi anh vào anh S, anh S1 khiêng lượt thứ hai gần vào đến nơi thì thấy M cầm gạch đuổi theo chị Q và đập gạch vào đầu, lưng chị, lúc đấy ông C cũng cầm gậy vụt liên tiếp vào chân ông Đ. Anh và anh S vội hạ quách xuống chạy vào can. Một lúc sau thì công an xã lên giải quyết, anh nhặt chiếc gậy gỗ ông C dùng để đáng ông Đ và viên gạch mà M dùng để đánh chị Q nộp lại cho công an xã.

Người làm chứng anh Mạc Hồng S1 trình bày trong bản tự khai như sau: Chiều ngày 03/12/2016 anh được ông Đ nhờ đi khiêng quách cho con ông Đ, khi ô tô đến gần vào khu vực để quách thì thấy có hố giữa đường, mọi người phải xuống xe khiêng tay vào bên trong. Đến lần khiêng thứ hai thì anh S, anh B khiêng trước còn anh đi theo sau, gần vào bên trong thì thấy M và ông C đánh chị Q và ông Đ. Anh S, anh B hạ quách chạy vào can. Anh ở ngoài gọi điện thoại cho bố nhờ gọi công an lên giải quyết.

Người làm chứng chị Hà Thị B trình bày trong bản tự khai như sau: Sự việc ngày 03/12/2016 chị không chứng kiến từ đầu, khi chị đến nơi thì chỉ thấy em chị là Hà Duy M đã nằm ngất ra đấy, lý do tại sao thì chị không biết, còn chị Q đang cầm một đoạn gậy đuổi bố chị là Hà Duy C. Mọi người đứng đó một lúc rồi ra về.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DSST ngày 19/10/2017, Toà án nhân dân huyện H đã căn cứ các Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bùi Thị Q. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Mạc Văn Đ. Buộc bị đơn Hà Duy C phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn Mạc Văn Đ số tiền 4.997.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán đủ số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 24/10/2017, bị đơn ông Hà Duy C kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2017/DSST ngày 19/10/2017 của Toà án nhân dân huyện H, đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Mạc Văn Đ.

Ngày 03/11/2017, nguyên đơn ông Mạc Văn Đ kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số 01/2017/DSST ngày 19/10/2017 của Toà án nhân dân huyện H, đề nghị

Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường tiền công và tiền ăn của người chăm sóc trong thời gian nguyên đơn nằm viện và chấp nhận yêu cầu bồi thường số tiền taxi 2.800.000 đồng.

Ngày 03/11/2017, nguyên đơn chị Bùi Thị Q kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số 01/2017/DSST ngày 19/10/2017 của Toà án nhân dân huyện H, đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn Hà Duy M phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm sức khỏe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:

Về tố tụng: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự trong vụ án chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác toàn bộ kháng cáo của ông Nguyễn Văn Đ, chị Bùi Thị Q và ông Hà Duy C; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu trong hồ sơ và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Mạc Văn Đ, chị Bùi Thị Q và bị đơn ông Hà Duy C, thấy:

[1] Về nội dung:

Chị Bùi Thị Q kháng cáo cho rằng, chị bị thương tích vùng đỉnh đầu 3% là do anh Hà Duy M dùng gạch đập vào đầu và lưng chị gây lên và yêu cầu anh M phải bồi thường. Nhưng quá trình điều tra tại công an huyện H và tại các cấp Toà án, lời khai của chị Q có sự mâu thuẫn, không thống nhất về người đã dùng vật cứng đánh chị Q từ phía sau. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 05/12/2016 tại Công an xã T chị Q khai chị bị anh M dùng gạch đuổi phía sau bất ngờ đập mạnh hai phát vào đầu và vào phần gáy sau đó đập vào lưng khiến chị choáng ngất đi. Nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 18/12/2016 tại Công an huyện H thì chị Q lại khai việc chị khai anh M đánh chị là do chị nghe ông Đ, anh S nói như vậy, còn chị không rõ ai là người đã đứng đằng sau dùng vật cứng đập vào đầu phía sau gáy chị. Mặt khác, lời khai của chị Q còn mâu thuẫn với lời khai của những người có mặt tại thời điểm xảy ra vụ việc là ông Đ, anh S và anh B. Trong khi đó, anh Hà Duy M phủ nhận việc gây thương tích cho chị Q. Tại bản kết luận điều tra số 07 ngày 09/03/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện H kết luận: Thương tích 3% của chị Bùi Thị Q do hai bên xô xát ẩu đả gây ra không xác định được người gây thương tích và vật gây thương tích nên không có cơ sở xử lý. Nên Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Q về việc yêu cầu anh Hà Duy M bồi thường thương tích cho chị Q là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, chị Q không cung cấp được chứng cứ gì mới nên Toà án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo của chị Bùi Thị Q.

Xét nội dung kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của bị đơn ông Hà Duy C về việc không chấp nhận bồi thường vì không có lỗi như nguyên đơn đã khởi kiện thấy:

Chiều ngày 03/12/2016, tại khu đất đồi gần khu quy hoạch nghĩa trang ở xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, do có sự tranh chấp đất giữa hai bên gia đình ông Mạc Văn Đ và ông Hà Duy C từ trước chưa được giải quyết dứt điểm, nên khi gia đình ông Mạc Văn Đ khiêng quách của người thân đến để thực hiện công việc đặt lăng mộ vào diện tích đất trên thì hai bên đã xảy ra xô xát, đánh nhau. Kết quả, ông Đ bị tổn hại 3%, anh S bị tổn hại 1%, chị Q bị tổn hại 3% và anh M bị tổn hại 1% sức khoẻ.

Tại thời điểm xảy ra vụ việc, có mặt ông Đ, anh Mạc Văn S, anh Mạc Văn B và anh Mạc Hồng S1, chị Bùi Thị Q, ông C và con trai ông C là anh Hà Duy M.

Theo nguyên đơn ông Mạc Văn Đ khai: Ông bị ông Hà Duy C dùng gậy vụt liên tiếp vào người ông gây thương tích. Lời khai của ông Mạc Văn Đ phù hợp với lời khai của những người làm chứng gồm anh Mạc Văn S, anh Mạc Văn B và anh Mạc Hồng S1. Mặc dù những người làm chứng này đều là người thân thích của nguyên đơn, nhưng lời khai của những người làm chứng này phù hợp với nhau về thời điểm xảy ra vụ việc, những người có mặt tại thời điểm xảy ra vụ việc và việc chứng kiến ông Hà Duy C dùng gậy gỗ dài khoảng 1,5m vụt vào chân tay ông Mạc Văn Đ; Phù hợp với tang vật thu hồi được là 01 chiếc gậy gỗ tại Biên bản thu hồi tang vật vi phạm ngày 21/11/2016 của Công an xã T, huyện H; phù hợp với xác nhận ông Mạc Văn Đ bị chấn thương phần mềm đùi trái tại giấy ra viện của Trung tâm y tế H ngày 20/12/2016; phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 490/2016/TgT ngày 26/12/2016 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh; Phù hợp với nội dung bản kết luận kết luận điều tra vụ việc số 07/KLĐT ngày 09/03/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H. Ngày 09/03/2017, Công an huyện H cũng đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC với mức phạt là 2.000.000 đồng đối với ông Hà Duy C do đã có hành vi vi phạm hành chính "Xâm phạm đến sức khoẻ của người khác". Ông Hà Duy C khai ông không gây thương tích cho ông Đ, nhưng sau khi nhận Quyết định xử phạt hành chính ông C cũng không có khiếu kiện gì. Tại phiên toà phúc thẩm, anh Hà Duy M và anh Hà Duy T (là người đại diện theo ủy quyền của ông Hà Duy C tại phiên tòa phúc thẩm) cũng khai đã nhận được kết luận kết luận điều tra vụ việc số 07/KLĐT ngày 09/03/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H nhưng ông C cũng không có ý kiến gì.

Do đó, có căn cứ xác định ông Hà Duy C là người đã gây ra chấn thương 1/3 giữa mặt ngoài đùi trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 3% cho ông Mạc Văn Đ.

Do đó, bị đơn ông Hà Duy C kháng cáo cho rằng ông C không gây thiệt hại cho ông Đ nên ông C không đồng ý bồi thường là không có cơ sở.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự, ông Hà Duy C gây thiệt hại về sức khoẻ cho ông Mạc Văn Đ nên ông C có trách nhiệm bồi thường.

Đối chiếu với quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự, ông Hà Duy C phải bồi thường cho ông Mạc Văn Đ các khoản tiền sau đây:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa:

+ Tiền viện phí sau khi đã trừ bảo hiểm và tiền ở trạm y tế là 672.000 đồng, gồm các khoản sau: 50.000 đồng theo giấy biên nhận thu tiền của Trạm y tế xã T; 195.000 đồng theo hoá đơn số 0061112 ngày 06/12/2016 của Trung tâm y tế huyện H; Số tiền 427.000 đồng theo hoá đơn số 0052911 ngày 20/12/2016 của Trung tâm y tế huyện H.

+ Tiền đi taxi từ trạm y tế đến bệnh viện là 80.000 đồng.

+ Tiền đi xe khách, xe ôm đến trung tâm giám định (lượt đi và lượt về): 225.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất trong thời gian ông Đ phải điều trị tại Bệnh viện là: 15 ngày x 60.000 đồng/ngày = 900.000 đồng.

Toà án cấp sơ thẩm buộc ông Hà Duy C phải bồi thường tiền công cho ông Đ trong thời gian điều trị với mức 100.000 đồng/ngày, nhưng không thu thập tài liệu, chứng cứ xác định mức thu nhập trung bình của người lao động cùng loại tại địa phương là giải quyết không có căn cứ nên cấp phúc thẩm chỉ có căn cứ chấp nhận mức thu nhập thực tế bị mất của ông Đ trong thời gian điều trị là 60.000 đồng/ngày. Mặt khác, theo Giấy ra viện do ông Mạc Văn Đ cung cấp thể hiện ông Đ có 02 khoảng thời gian điều trị tại Trung tâm y tế H (từ ngày 03/12/2016 đến ngày 06/12/2016 và từ ngày 08/12/2016 đến ngày 20/12/2016), tổng cộng là 15 ngày. Bản án sơ thẩm tính thời gian ông Đ phải điều trị tại Bệnh viện là 17 ngày là không chính xác.

- Về tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Do thương tích của ông Mạc Văn Đ là thương tích nhẹ, mức độ ảnh hưởng đến nghề nghiệp, thẩm mỹ, giao tiếp xã hội và sinh hoạt nói chung không đáng kể. Bản án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần cho ông Đ với mức 01 tháng lương cơ sở là 1.300.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với khoản tiền ăn: Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của ông Mạc Văn Đ, buộc ông Hà Duy C phải thanh toán cho ông Đ tiền ăn với tổng số tiền là 1.020.000 đồng là không có căn cứ nên cấp phúc thẩm không chấp nhận khoản tiền này.

Như vậy, tổng cộng ông Hà Duy C phải bồi thường cho ông Mạc Văn Đ với tổng số tiền là: 3.177.000 đồng.

Tuy nhiên, trong vụ án này nguyên nhân xảy ra vụ việc một phần do lỗi của nguyên đơn là ông Mạc Văn Đ đã tự ý xây mộ tại khu vực đất tranh chấp giữa hai bên gia đình ông Đ và ông C. Nhưng Toà án cấp sơ thẩm không xem xét mức độ lỗi của các bên để buộc người gây thiệt hại phải bồi thường các khoản thiệt hại tương

ứng là không phù hợp hướng dẫn tại điểm a tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 03/2006/NQ-H ĐTP ngày 08/07/2006 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Do đó, Toà án cấp phúc thẩm xác định ông Đ và ông C có lỗi ngang nhau trong việc ông C gây thiệt hại sức khoẻ cho ông Đ. Nên ông Đ tự phải chịu một phần chi phí bồi thường tương ứng với mức độ lỗi của ông Đ là 50%. Như vậy, ông Hà Duy C chỉ phải bồi thường thiệt hại cho ông Mạc Văn Đ là: 3.177.000 đồng : 2 = 1.588.500 đồng *(Một triệu năm trăm tám mươi tám nghìn năm trăm đồng).*

Ông Mạc Văn Đ kháng cáo đề nghị Toà án xem xét buộc ông C phải bồi thường cả tiền công và tiền ăn của người chăm sóc ông Đ trong thời gian ông Đ nằm viện thấy: Theo kết luận giám định thể hiện ông Đ bị chấn thương phần mềm đùi trái, tỷ lệ thương tích nhẹ 3%. Trong thời gian điều trị, ông Đ vẫn đi lại bình thường và không bị mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc, yêu cầu này của ông Đ không phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự nên không được Toà án cấp sơ thẩm chấp nhận là có căn cứ, nên không chấp nhận nội dung kháng cáo này của ông Đ.

Ông Mạc Văn Đ còn kháng cáo yêu cầu ông Hà Duy C phải thanh toán tiền ông Đ đi taxi đi Bệnh viện tỉnh (cả đi lẫn về) với tổng số tiền 2.800.000 đồng thấy: Bản án sơ thẩm nhận định thương tích của nguyên đơn ở mức độ nhẹ, không có hoá đơn chứng từ chứng minh, vé hãng taxi T có ghi số tiền 1.453.000 đồng không có thông tin người đi nên không hợp lệ và không được chấp nhận yêu cầu này của ông Đ là có căn cứ, nên không chấp nhận kháng cáo này của ông Đ.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Bùi Thị Q được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khoẻ do không được Toà án chấp nhận.

Ông Mạc Văn Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khoẻ do không được Toà án chấp nhận. Ông Mạc Văn Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại giá trị chiếc điện thoại 500.000 đồng không được Toà án chấp nhận là 300.000 đồng. Ông Hà Duy C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Mạc Văn Đ được Toà án chấp nhận là 300.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Chị Q, ông Đ và ông C kháng cáo không được Toà án cấp phúc thẩm chấp nhận, nhưng do cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm nên các đương sự không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của chị Bùi Thị Q, ông Mạc Văn Đ và ông Hà Duy C.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DSST ngày 19/10/2017 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 2 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 12, Điều 26 và khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bùi Thị Q.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Mạc Văn Đ. Buộc bị đơn ông Hà Duy C phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn ông Mạc Văn Đ số tiền 1.588.500 đồng *(Một triệu năm trăm tám mươi tám nghìn năm trăm đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán đủ số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm:

Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nguyên đơn là chị Bùi Thị Q.

Ông Mạc Văn Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Ông Hà Duy C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Về nghĩa vụ nộp án phí phúc thẩm: Chị Bùi Thị Q, ông Mạc Văn Đ và ông Hà Duy C không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND huyện H;
- Đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Nhung